

Bản án số: 32/2024/HS-ST

Ngày: 19/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy

Ông Phạm Văn Thấu

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Long - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Hiền và ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 19/4/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 07/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS 05/04/2024 đối với các bị cáo:

1. VŨ NHÂN H, sinh năm 1992 tại huyện G, tỉnh Hải Dương; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn K, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Nhân H1 và bà Vũ Thị H2; vợ là Phạm Thị H3 (đã ly hôn), bị cáo có 01 con.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 15/3/2022, Toà án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. H chấp hành xong bản án ngày 30/01/2023. Chưa được xoá án tích.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 30/5/2018, Ủy ban nhân dân xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 20/QĐ-UBND, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 30/5/2018. Đã được xoá.

- Ngày 17/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 11/2019/QĐ-TA, thời hạn 18 tháng. Ngày 30/11/2021, H chấp hành xong quyết định. Đã được xoá.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/10/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. **TĂNG ĐỨC D**, sinh năm 1996 tại huyện G, tỉnh Hải Dương; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn B, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Đức D1 và bà Tăng Thị D2; vợ là Phạm Thị D3, bị cáo có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/10/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

3. **PHẠM VĂN C**, sinh năm 1998 tại huyện G, tỉnh Hải Dương; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Z, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C1 và bà Vũ Thị C2; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Chị Phạm Thị D3, sinh năm 2001. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Nhân H và Tăng Đức D là bạn bè quen biết xã hội và cùng là người sử dụng ma túy đá. Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 27/9/2023, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu trắng, biển kiểm soát 34P3-3942 đến nhà D tại thôn B, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương chơi. Khi đến nơi, H ngồi trên xe mô tô dựng ngoài cửa nhà và giơ 05 ngón tay lên, hướng về phía D và nói: "*Lấy 500.000 đồng anh em về tâm sự*". D hiểu ý H bảo D mua 500.000 đồng ma túy đá để D và H cùng sử dụng. D bảo: "*Thôi, lấy 300.000 đồng thôi*" và xin H 200.000 đồng. H đồng ý nhưng nói 200.000 đồng cho 02 con của D. Sau đó, H đưa cho D 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng. D cầm tiền rồi đưa cho vợ là chị Phạm Thị Thủy để nhờ đổi tiền. D bảo chị Thủy giữ lại 200.000 đồng cho con. Chị Thủy đưa lại cho D 300.000 đồng (*03 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng*). Sau đó, H đi vào nhà D thì gặp Phạm Văn C là bạn của D đang ngồi chơi ở phòng khách. D mượn điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart của vợ, đăng nhập

tài khoản Zalo của D tên “*Câu ắm*” nhắn tin và gọi điện qua với tài khoản Zalo tên “Teeg”, D trình bày người này tên T, trú tại thôn Đ, xã N, huyện G, tỉnh Hải Dương để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau đó, D hẹn T cầm ma túy đến cho D. T đồng ý. Khi đi đến đầu ngõ nhà D, T điện thoại gọi D ra lấy ma túy. Lúc này, D hỏi xin C số tiền 10.000 đồng để mua bật lửa rồi mượn xe mô tô của H để đi ra đầu ngõ lấy ma túy. Tại đây, D đưa cho T số tiền 300.000 đồng. T đưa lại cho D 01 túi nhỏ, màu trắng, có khóa zip, kích thước 2cmx1,5cm, bên trong có chứa ma túy đá. D cầm túi ma túy rồi đi mua 02 chiếc bật lửa ở cửa hàng tạp hoá gần đó, rồi đi về nhà. Khi về đến nhà, D cầm túi ma túy mua được đi xuống khu vực bếp. Tại đây, D sử dụng 01 chai nhựa, ống thủy tinh (*gọi là coóng*) và ống hút nhựa có sẵn trong nhà để lắp thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. D dùng kéo có sẵn trong nhà cắt miệng túi nilon chứa ma túy rồi đưa chiếc túi cho H. H dùng ống hút nhựa, xúc hết số ma túy đá trong túi nilon đặt vào trong coóng. D sử dụng bật lửa, hơi nóng ma túy đá trong coóng rồi hút 01 hơi đầu tiên. Sau đó, D châm lửa để H hút 01 hơi tiếp theo. Lúc này, D gọi C xuống bếp cùng sử dụng ma túy. C đồng ý. D tiếp tục dùng bật lửa, hơi nóng ma túy đá trên coóng để C hút. Cứ như vậy, D cầm coóng, bật lửa hơi nóng ma túy đá cho H, C và D mỗi người hút được từ 02 đến 03 hơi nữa thì hết số ma túy đá trong coóng. Do đang sử dụng dở, D và H cùng rủ nhau, thống nhất góp tiền mua tiếp 500.000đ ma túy đá để sử dụng. D tiếp tục sử dụng điện thoại gọi cho T qua phần mềm Zalo để hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Khoảng 10 phút sau, T điện thoại gọi D ra đầu ngõ nhà D lấy ma túy. D mượn xe mô tô của H ra đầu ngõ lấy được 01 túi nhỏ, màu trắng, có khóa zip, kích thước 2cmx1,5cm, bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng là ma túy đá, rồi cầm về nhà. Tại đây, D đưa túi ma túy đá cho C. C hiểu ý, đổ túi ma túy ra coóng rồi hơi lửa đốt, sau đó C đưa coóng cho D, H và C lần lượt sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi H, D, C đang sử dụng ma túy tại khu vực bếp nhà D thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

- 01 chiếc bầu thủy tinh, đường kính 02cm, phần gọng bầu bị gãy, bên trong có chứa chất rắn, dạng tinh thể, màu trắng đã đốt chảy được niêm phong trong túi nilon mã số NS4.2120907. Các bị cáo khai nhận là ma túy đá, được đốt chảy, đang sử dụng.

- 02 chiếc túi nilon nhỏ, màu trắng, có khóa zip, đều có kích thước 2cmx1,5cm, bên trong có bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong túi mã số NS4.2120959. Các bị cáo khai nhận là túi nilon có chứa ma túy vừa mua được và đã đổ ma túy ra ngoài để sử dụng.

- 01 chiếc chai đóng nắp, vỏ nhựa, màu trắng, bên trong có chứa dung

dịch nước lọc. Trên nắp chai có đục 02 lỗ nhỏ, 01 lỗ gắn với 01 ống hút nhựa, màu trắng, lỗ còn lại gắn 01 ống thủy tinh bị gãy. Các bị cáo khai nhận đây là bộ dụng cụ để sử dụng ma túy. Khi bị phát hiện, H dùng tay bẻ gãy phần bầu thủy tinh với ống thủy tinh nối với nắp chai nhựa. Bộ dụng cụ này được niêm phong trong 01 túi nilon màu trắng có khoá zip, ký hiệu C.

- 03 chiếc bật lửa gas, gồm: 01 chiếc bật lửa màu đỏ, 02 chiếc bật lửa màu trắng, có họa tiết và nắp màu tím; 01 chiếc kéo có tay cầm bọc nhựa màu cam, được niêm phong trong bì thư dán kín, ký hiệu BK.

- Chị Phạm Thị Thuỷ tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, số Imei 1: 351088462992579, số Imei 2: 351088462992587, lắp sim số 0334.931.402. Bị cáo D khai nhận, tối ngày 27/9/2023, D mượn điện thoại vợ là chị Thuỷ để sử dụng, liên hệ mua ma túy.

Tại Kết luận giám định số 479/KL-KTHS ngày 01/10/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong chiếc bầu thủy tinh được niêm phong trong túi nilon mã số NS4.2120907, gửi đến giám định khối lượng là 0,143g là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng bám dính bên trong 02 túi nilon màu trắng, được niêm phong trong túi nilon mã số NS4.2120959, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Ngày 28/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Trung tâm y tế huyện Gia Lộc đã tiến hành xét nghiệm, kiểm tra việc sử dụng trái phép chất ma túy, xác định: Tăng Đức D dương tính với ma túy dạng MET (ma túy đá) và MDMA (thuốc lắc). Vũ Nhân H và Phạm Văn C dương tính với ma túy dạng MET (ma túy đá). Các bị cáo khai nhận dương tính với ma túy MET là do cùng sử dụng vào tối ngày 27/9/2023. Bị cáo Tăng Đức D không rõ lý do vì sao dương tính với ma túy MDMA.

Vật chứng của vụ án:

- Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương đã hoàn trả đối tượng giám định cho Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc, gồm: 0,098g ma túy loại Methamphetamine; 01 chiếc bầu thủy tinh và 01 vỏ túi nilon niêm phong mẫu vật mã số NS4.2120907 gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 02 túi nilon màu trắng và 01 vỏ túi nilon niêm phong mẫu vật mã số NS4.2120959 gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. Phong bì niêm phong T1, T2 đều niêm phong số: 479/KL-KTHS.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy gồm: 01 chiếc chai đóng

nắp, vỏ nhựa, màu trắng, bên trong có chứa dung dịch nước lọc. Trên nắp chai có đục 02 lỗ nhỏ, 01 lỗ gắn với 01 ống hút nhựa, màu trắng, lỗ còn lại gắn 01 ống thủy tinh bị bể gãy một phần. Bộ dụng cụ được niêm phong trong 01 túi nilon màu trắng có khoá zip, ký hiệu C. D khai nhận bộ dụng cụ này có nhiều bộ phận D nhặt được và tự chế để sử dụng ma túy.

- 01 túi nilon màu trắng, có khoá zip, bên trong có 03 chiếc bật lửa gas, gồm: 01 chiếc bật lửa màu đỏ; 02 chiếc bật lửa màu trắng, có họa tiết và nắp màu tím; 01 chiếc kéo có phần tay cầm bọc nhựa màu cam, được niêm phong trong bì thư dán kín, ký hiệu BK.

Cơ quan điều tra quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Gia Lộc những vật chứng trên.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart lắp sim số 0334.931.402 do chị Thuỷ tự nguyện giao nộp, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Thuỷ. Chị Thuỷ không biết D mượn chiếc điện thoại trên để dùng liên hệ mua ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc đã trả chiếc điện thoại di động trên cho chị Thuỷ quản lý.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 06/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Nhân H, Tăng Đức D, Phạm Văn C về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Nhân H, Tăng Đức D, Phạm Văn C; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Nhân H. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo Vũ Nhân H, Tăng Đức D, Phạm Văn C.

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Nhân H, Tăng Đức D, Phạm Văn C phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo H từ 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 03/10/2023. Xử phạt bị cáo D từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 03/10/2023. Xử phạt bị cáo C từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 28/12/2023. Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 0,098g ma túy loại Methamphetamine; 01 chiếc bầu thủy tinh và 01 vỏ túi nilon niêm phong mẫu vật mã số NS4.2120907 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 02 túi nilon màu trắng và 01 vỏ túi nilon niêm phong mẫu vật mã số NS4.2120959 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. Phong bì niêm phong T1, T2 đều niêm phong số: 479/KL-KTHS.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy gồm: 01 chiếc chai đóng nắp, vỏ nhựa, màu trắng, bên trong có chứa dung dịch nước lọc. Trên nắp chai có đục 02 lỗ nhỏ, 01 lỗ gắn với 01 ống hút nhựa, màu trắng, lỗ còn lại gắn 01 ống thủy tinh bị bể gãy một phần. Bộ dụng cụ được niêm phong trong 01 túi nilon màu trắng có khoá zip, ký hiệu C.

- 01 túi nilon màu trắng, có khoá zip, bên trong có 03 chiếc bật lửa gas, gồm: 01 chiếc bật lửa màu đỏ; 02 chiếc bật lửa màu trắng; 01 chiếc kéo có phần tay cầm bọc nhựa màu cam, được niêm phong trong bì thư dán kín, ký hiệu BK.

Về án phí: Buộc các bị cáo H, D, C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Vũ Nhân H, Tăng Đức D, Phạm Văn C tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 27/9/2023, tại nơi ở của Tăng Đức D ở thôn B, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương, Vũ Nhân H đề xuất và cùng góp tiền với D, thống nhất mua ma túy Methamphetamine về để sử dụng. D trực tiếp liên hệ mua ma túy và chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy. Quá trình sử dụng, D rủ Phạm Văn C cùng sử dụng ma túy. C đưa tiền cho D đi mua bật lửa để sử dụng ma túy, đồng thời có hành vi đổ ma túy ra coóng, dùng bật lửa, hơi nóng chất ma túy rồi lần lượt đưa cho D và H sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi H, D, C đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Gia

Lộc kiểm tra, phát hiện, thu giữ công cụ dùng để sử dụng chất ma túy và 0,143 gam ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng rất lớn tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây nên sự bức xúc trong quần chúng nhân dân.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cung cấp ma túy loại Methamphetamine, chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy và thực hiện các hành vi khác đưa ma túy trái phép vào cơ thể người khác là vi phạm pháp luật, do đó, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt là “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố các bị cáo H, D, C về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Do các bị cáo không có sự thống nhất, bàn bạc với nhau từ trước nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo H là người khởi xướng, cung cấp tiền để mua ma túy nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo D là người thực hành tích cực, cùng góp tiền với H, trực tiếp liên hệ đi mua ma túy, chuẩn bị công cụ và dùng nơi ở để cùng các bị cáo khác sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò thứ hai. Bị cáo C đưa tiền cho D đi mua bột lửa để sử dụng ma túy, là người nhận gói ma túy từ D, đổ ma túy ra coóng, dùng bột lửa, hơi nóng chất ma túy rồi lần lượt đưa cho D và H sử dụng, vì vậy C là người thực hành có vai trò thứ ba.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo D và C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân xấu, đã bị xử lý hành chính áp dụng biện pháp giáo dục tại xã và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã được xóa).

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục các bị cáo. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm

bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

0,098g ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 chiếc bầu thủy tinh; 02 túi nilon màu trắng; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy gồm: 01 chiếc chai đóng nắp, vỏ nhựa, màu trắng, bên trong có chứa dung dịch nước lọc, trên nắp chai có đục 02 lỗ nhỏ, 01 lỗ gắn với 01 ống hút nhựa, màu trắng, lỗ còn lại gắn 01 ống thủy tinh bị bẻ gãy một phần; 03 chiếc bật lửa ga; 01 chiếc kéo là công cụ phạm tội, không còn giá trị; các vỏ túi niêm phong không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016..

[8] Về nguồn gốc 02 túi nilon có chứa ma túy loại Methamphetamine các bị cáo sử dụng, D khai nhận mua của người tên T trú tại thôn Đ, xã N, huyện G, tỉnh Hải Dương tại khu vực đầu ngõ vào nhà D. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc đã tiến hành xác minh có tên anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1995, trú tại thôn Q, xã N, huyện G, tỉnh Hải Dương. Anh T khai nhận có biết bị cáo Tăng Đức D tuy nhiên không chơi với bị cáo D. Anh T xác nhận tối ngày 27/9/2023, anh T không gặp D. Trong khoảng thời gian từ 18 giờ đến 23 giờ ngày 27/9/2023, anh T ăn cơm, nói chuyện cùng anh Nguyễn Duy T1, sinh năm 1987, trú tại khu 5, thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương và anh Vũ Huy T2, sinh năm 2003, trú tại thôn E, xã N, huyện G tại nhà anh T2. Khoảng tháng 7/2023, anh T có làm rơi điện thoại và sim. Do là sim rác nên anh T không nhớ số điện thoại và không làm lại. Tiến hành đối chất giữa anh T và bị cáo D, anh T không thừa nhận hành vi bán ma túy cho D vào tối ngày 27/9/2023. Ngoài lời khai của D, không còn ai biết hay chứng kiến hành vi T bán ma túy cho D. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để chứng minh hành vi phạm tội của anh T nên không đặt vấn đề xử lý đối với anh T.

Chị Phạm Thị D3 (là vợ bị cáo D) trông con nên không biết việc các bị cáo cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực bếp của gia đình; không biết việc D vay số tiền 200.000 đồng và mượn điện thoại để liên hệ mua ma túy nên không đặt vấn đề xử lý đối với chị Thủy.

Chiếc xe mô tô Honda Lead, biển kiểm soát 34P3-3942 mà bị cáo H cho D mượn để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của ông Vũ Văn H1, bà Vũ Thị H2 là bố mẹ đẻ của H. Ông H1, bà H2 không biết việc các bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện tội phạm

nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc không tiến hành thu giữ chiếc xe và không đặt vấn đề xử lý ông H1, bà H2.

Đối với địa điểm bị cáo D sử dụng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng H và C thuộc sở hữu hợp pháp của bà Tăng Thị D2, là mẹ đẻ của bị cáo D. Bà D2 không sống cùng và cho vợ chồng D sinh sống trên thửa đất này. Bà D2 không biết việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại thửa đất trên nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 27/9/2023 của các bị cáo H, D và C đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 18/01/2024, Công an huyện Gia Lộc đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H, D và C theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Nhân H, Tăng Đức D, Phạm Văn C; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Nhân H.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo Vũ Nhân H, Tăng Đức D, Phạm Văn C.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Nhân H, Tăng Đức D, Phạm Văn C phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vũ Nhân H 07 (bảy) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 03/10/2023.

Xử phạt bị cáo Tăng Đức D 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 03/10/2023.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 28/12/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 0,098g ma túy loại Methamphetamine; 01 chiếc bầu thủy tinh và 01 vỏ túi nilon niêm phong mẫu vật mã số NS4.2120907 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 02 túi nilon màu trắng và 01 vỏ túi nilon niêm phong mẫu

vật mã số NS4.2120959 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. Phong bì niêm phong T1, T2 đều niêm phong số: 479/KL-KTHS.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy gồm: 01 chiếc chai đóng nắp, vỏ nhựa, màu trắng, bên trong có chứa dung dịch nước lọc. Trên nắp chai có đục 02 lỗ nhỏ, 01 lỗ gắn với 01 ống hút nhựa, màu trắng, lỗ còn lại gắn 01 ống thủy tinh bị bể gãy một phần. Bộ dụng cụ được niêm phong trong 01 túi nilon màu trắng có khoá zip, ký hiệu C.

- 01 túi nilon màu trắng, có khoá zip, bên trong có 03 chiếc bật lửa ga, gồm: 01 chiếc bật lửa màu đỏ; 02 chiếc bật lửa màu trắng; 01 chiếc kéo có phần tay cầm bọc nhựa màu cam, được niêm phong trong bì thư dán kín, ký hiệu BK.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 26/02/2024).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Vũ Nhân H, Tăng Đức D, Phạm Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh